TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 461/2024/QĐST-HNGĐ	*Đà L, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 743/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Thanh M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 36/1, Lê Hồng P, Phường 4, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Minh Tâm**, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2/20, Khu phố 4, Phường Tân B, thành phố Biên H, tỉnh Đồng N.

Hiện đang tạm trú tại: Thửa 709, tờ bản đồ số 13 (46C), Phường 8, thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Minh T thoả thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Minh T thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung là Nguyễn Tâm A, sinh ngày 25/9/2017 và Nguyễn Tâm Đ, sinh ngày 09/11/2021 cho bà Mai có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành theo nguyện vọng của con. Việc cấp dưỡng nuôi con, bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Minh T thống nhất để hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Minh T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Trần Thị Thanh M thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0001369 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà L, tỉnh Lâm Đ. Hoàn trả cho bà Trần Thị Thanh M 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đ;
- VKSND thành phố Đà L;
- Chi cục THADS thành phố Đà L;
- UBND Phường Tân Biên, TP. Biên H, tỉnh Đồng N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng đấu)

Lê Thị Minh Hoà